

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Nghị quyết về Chiến lược An ninh quốc gia và Nghị quyết về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển

(tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba BCH Trung ương Đảng khóa XIV)

Kính thưa đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm!

Thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam!

Thưa các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, lãnh đạo các Ban, Bộ, ngành Trung ương và các địa phương!

Thưa các đồng chí dự Hội nghị tại Hội trường Diên Hồng và các điểm cầu trong cả nước!

Thực hiện Chương trình Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai các nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương, theo phân công của Ban Tổ chức Hội nghị, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương, Tôi xin báo cáo những nội dung trọng tâm, cốt lõi của Nghị quyết Chiến lược An ninh quốc gia và Nghị quyết về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển nhằm thống nhất nhận thức và định hướng tổ chức thực hiện trong toàn hệ thống chính trị.

Kính thưa đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm,

Kính thưa các đồng chí và quý vị đại biểu,

Đại hội XIV của Đảng đặt dấu mốc trong lịch sử Đảng ta, khi lần đầu tiên thành tố “*Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định*” được Đảng ta đặt lên trước hết trong mục tiêu phát triển; đồng thời nhấn mạnh “*xây dựng xã hội kỷ cương, lành mạnh, văn minh, an ninh, an sinh, an toàn, phát triển*”, “*Phấn đấu giảm mạnh tội phạm, tiến đến xây dựng xã hội không có tội phạm, không có tai nạn, tệ nạn, không có tiêu cực; thực sự văn minh, hạnh phúc*”, vì mục tiêu cao nhất đó là “*hoà bình, ổn định, phát triển bền vững, chất lượng cao, nâng cao mọi mặt đời sống nhân dân*”, hiện thực hoá 2 mục tiêu 100 năm. Đi liền với các quan điểm, chủ trương có tính đột phá, bước ngoặt, Chương trình hành động triển khai Nghị quyết Đại hội, Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương đề ra nhiệm vụ xây dựng 02 Nghị quyết về Chiến lược An ninh quốc gia và xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển. Tại Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV, Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận, thông qua 02 Nghị quyết, quyết định công bố toàn văn Nghị quyết về Chiến lược An ninh quốc gia, tạo thuận lợi tối đa cho việc quán triệt, triển khai theo tinh thần “*nắm vững -*

hiểu sâu - làm đến cùng”, tạo nền tảng để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển mà Đại hội XIV đã xác định.

Để làm sáng tỏ những nội dung quan trọng của 02 Nghị quyết, Tôi xin trình bày **04** vấn đề: **(i)** Sự cần thiết ban hành; **(ii)** Quan điểm chỉ đạo và điểm mới; **(iii)** Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp; **(iv)** Những yêu cầu đặt ra đối với toàn hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện.

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết Chiến lược An ninh quốc gia và Nghị quyết xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển

Tổng kết 05 năm thực hiện tư duy, nhận thức mới về an ninh quốc gia, bảo vệ an ninh quốc gia theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và 07 năm thực hiện Nghị quyết số 51 ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia cho thấy, bên cạnh những kết quả quan trọng có tính đột phá, bước ngoặt đạt được, kết tinh trong hình ảnh Việt Nam thuộc nhóm nước hàng đầu thế giới về hoà bình, ổn định, an ninh, an toàn, trở thành nguồn cảm hứng của nhiều quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh quốc gia vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Bốn nguy cơ mà Đảng ta chỉ ra chưa được đẩy lùi triệt để, thậm chí có mặt diễn biến phức tạp hơn. Quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng về an ninh quốc gia, bảo vệ an ninh quốc gia cơ bản là “học tập, triển khai”, chưa thực sự “hiểu sâu - làm đến cùng”. Bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng, quản lý cán bộ, đảng viên, quản lý các yếu tố liên quan nước ngoài còn nhiều sơ hở, thiếu sót. Tình trạng mất cảnh giác, chỉ chú ý đến lợi ích kinh tế, chưa quan tâm đầy đủ đến yêu cầu an ninh. An ninh địa bàn chiến lược, trọng điểm vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, an ninh cơ sở chưa vững chắc. Bảo đảm an ninh trên các không gian, lĩnh vực mới (*không gian tâm thắp, không gian vũ trụ, không gian biển và đại dương, không gian ngầm*) cơ bản chưa được triển khai. Tiềm lực bảo đảm an ninh, trật tự trong ứng phó với các tình huống phức tạp diện rộng và các vấn đề an ninh phi truyền thống chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Trong khi đó, thế giới biến động và bất ổn nghiêm trọng nhất kể từ sau chiến tranh lạnh, với 03 cuộc khủng hoảng đồng thời về trật tự thế giới, mô hình phát triển và lòng tin chiến lược; xuất hiện các chiến trường mới trong cạnh tranh nước lớn (*không gian mạng, không gian vũ trụ, không gian biển và đại dương*) tác động trực tiếp, nhiều mặt đến an ninh và bảo vệ an ninh của Việt Nam. Phạm trù an ninh ngày càng mở rộng sang vấn đề kinh tế, kỹ thuật, gắn với sự gia tăng vai trò của các chủ thể ngoài nhà nước. Sự phát triển nhanh chóng của khoa học, công nghệ, nhất là trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ lượng tử đang làm thay đổi cơ bản nội hàm an ninh cũng như chiến thuật, chiến lược bảo vệ an ninh. Các thách thức an ninh phi truyền thống, mối đe dọa tổng hợp, các hình thái xâm phạm an ninh mới (chiến tranh mạng, chiến tranh thông tin, chiến tranh nhận thức, chiến tranh

thương mại...) ngày càng hiện hữu, sự kết hợp giữa “chiến tranh tình báo” với “chiến tranh quân sự” ngày càng tinh vi... đang đặt ra những thách thức mới chưa có tiền lệ đối với an ninh và bảo vệ an ninh.

Là nước có vị trí địa chiến lược quan trọng trong khu vực, có nguồn tài nguyên, khoáng sản phong phú, nơi hội tụ lợi ích chính trị, kinh tế của các cường quốc trên thế giới, với vị thế quốc tế ngày càng cao, Việt Nam đã trở thành “trọng tâm của trọng tâm” trong cạnh tranh nước lớn. Đi đôi với những cơ hội, thuận lợi, sức ép an ninh từ bên ngoài, từ các không gian, lĩnh vực mới gia tăng, bất ổn áp sát vành đai an ninh Việt Nam; rủi ro trong các lĩnh vực trọng điểm ngày càng phức tạp, đa dạng.

Bối cảnh tình hình đó đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ rất mới, cùng với những bài học rất đắt giá rút ra từ thực tiễn bảo vệ an ninh quốc gia và các cuộc xung đột, chiến dịch đột kích chớp nhoáng, tác chiến bất đối xứng, ứng dụng công nghệ cao ở một số nước trên thế giới gần đây đòi hỏi an ninh quốc gia và bảo vệ an ninh quốc gia trước tư duy mới, cách làm mới, thực hiện ở cấp độ cao hơn. An ninh quốc gia và bảo vệ an ninh quốc gia trong kỷ nguyên mới không chỉ bảo vệ và bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, nhân diện, đẩy lùi, xử lý hiệu quả mọi nguy cơ, thách thức từ các lĩnh vực, không gian, từ sớm, từ xa, mà phải kiến tạo phát triển, tạo nền tảng cho thành công của phát triển nhanh, bền vững, nâng cao mọi mặt đời sống Nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV và các chủ trương chiến lược của Đảng. Chiến lược An ninh quốc gia trong kỷ nguyên mới phải bảo đảm chính quyền các cấp hoạt động liên tục, hiệu quả, hạ tầng thiết yếu không bị tê liệt, kinh tế không bị đứt gãy nghiêm trọng, xã hội không rơi vào rối loạn trong mọi tình huống.

Cùng với cấp độ mới của bảo vệ an ninh quốc gia, yêu cầu về xây dựng xã hội mới, xã hội kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hoà, phát triển trong mô hình phát triển mới của đất nước, vì bảo đảm cao nhất an ninh con người, vì cuộc sống thực sự hạnh phúc của Nhân dân, tạo thế chân kiềng vững chắc, bước đi đồng bộ, hiệu quả xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc vào năm 2045.

2. Quan điểm chỉ đạo và điểm mới

Nghị quyết Chiến lược An ninh quốc gia xác định 06 quan điểm chỉ đạo, cùng với việc tiếp tục khẳng định các quan điểm đã được thực tiễn chứng minh về “*Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt, Nhà nước quản lý thống nhất, là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chịu trách nhiệm chính và trước hết trong xử lý vấn đề an ninh ở lĩnh vực, địa phương mình, lực lượng Công an nhân dân giữ vai trò nòng cốt*”, “*kết hợp giữa an ninh với kinh tế, văn hoá, xã hội, môi trường và đối ngoại*”, quan điểm về đối

tương, đối tác. Nghị quyết xác định một số quan điểm mới, là sự cụ thể hóa tư duy, nhận thức mới của Đảng về an ninh quốc gia, bảo vệ an ninh quốc gia nêu trong Văn kiện Đại hội XIV, đó là: **(i)** Giữ vững an ninh quốc gia là điều kiện tiên quyết cho hoà bình, ổn định, phát triển nhanh, bền vững và nâng cao mọi mặt đời sống Nhân dân; an ninh phải góp phần kiến tạo nguồn lực, động lực mới cho phát triển; lấy phát triển là nền tảng của an ninh bền vững; an ninh để phát triển. Tăng cường khả năng bảo vệ an ninh quốc gia gắn với giữ vững và tăng cường khả năng quốc phòng của đất nước. **(ii)** An ninh trong kỷ nguyên mới không chỉ là bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ, thể chế và chủ quyền quốc gia, mà mở rộng bảo vệ các yếu tố cấu thành năng lực phát triển quốc gia, bảo đảm sự vận hành ổn định của toàn bộ hệ thống kinh tế, xã hội, công nghệ, cần chủ động nhận diện, dự báo và quản lý rủi ro từ sớm và trong suốt quá trình phát triển. Nâng cao năng lực tự chủ và sức chống chịu quốc gia là yêu cầu trọng yếu trong bảo vệ an ninh quốc gia. Mọi chiến lược phát triển phải góp phần tăng cường năng lực bảo vệ quốc gia, không đánh đổi an ninh lấy tăng trưởng. **(iii)** Thực hiện an ninh tổng thể, toàn diện, an ninh chủ động, an ninh bao trùm, an ninh kiến tạo. Trong đó, an ninh chế độ là trọng yếu; an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh thông tin truyền thông, tạo nền tảng củng cố niềm tin, duy trì đồng thuận xã hội là đặc biệt quan trọng; an ninh kinh tế, an ninh năng lượng, an ninh môi trường, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực là cơ sở; an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an ninh công nghệ là trung tâm; an ninh con người là mục đích. Tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia là vấn đề an ninh quốc gia. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước các hành vi, đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia. **(iv)** Gắn kết chặt chẽ giữa sức mạnh cứng và sức mạnh mềm, giữa kiên định về nguyên tắc và linh hoạt về phương pháp, đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, trước hết, với nội lực là quyết định, ngoại lực là quan trọng. Tích hợp an ninh ngay từ đầu trong từng chính sách, từng lĩnh vực và từng giai đoạn phát triển; lấy an ninh là tiêu chí quan trọng trong lựa chọn mô hình phát triển, hoạch định chính sách và tổ chức thực hiện. **(v)** Bảo vệ an ninh trong kỷ nguyên mới kết hợp chặt chẽ giữa truyền thống với hiện đại, giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” làm cơ bản, “chống” làm thường xuyên; từ “bảo vệ lĩnh vực” sang “bảo vệ hệ thống”; từ “quản lý từng nguy cơ” sang “quản trị tương tác giữa các nguy cơ”; từ “không để xảy ra bằng mọi giá” sang “không để rủi ro vượt ngưỡng kiểm soát, không để khủng hoảng lan rộng và biến thành tổn thất chiến lược”, tận dụng mọi điều kiện để biến “nguy” thành “cơ”. Bảo đảm vững chắc an ninh cơ sở, giải quyết mọi yếu tố gây mất an ninh, trật tự từ gốc rễ, từ sớm, không để tích tụ, lan rộng thành “điểm nóng”.

Là văn bản chiến lược đầu tiên của Đảng ta từ khi thành lập đến nay về xây dựng xã hội trật tự kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển -

thành tố then chốt xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa, ***Nghị quyết về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, lành mạnh, văn minh, hài hoà, phát triển***, xác định **05** quan điểm chỉ đạo, đó là: **(i)** Xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển là sự nghiệp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, là một trụ cột quan trọng của mô hình phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân và sự tham gia của gia đình, cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; trên cơ sở giữ vững độc lập, chủ quyền, tự chủ, bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình phát triển đất nước. **(ii)** Bảo đảm hài hoà giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người, bảo vệ môi trường, tiến bộ, công bằng xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe, niềm tin và hạnh phúc của Nhân dân; không để xã hội giàu về vật chất nhưng nghèo về văn hóa, đạo đức và các giá trị nhân văn. Phát triển nhanh, bền vững phải đi đôi với giữ vững ổn định xã hội; không đánh đổi trật tự, kỷ cương, tiến bộ, công bằng xã hội, môi trường và các giá trị văn hóa lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần. **(iii)** Tập trung xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới có lý tưởng, lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị vững vàng, trách nhiệm công dân, khát vọng cống hiến cho đất nước và năng lực thích ứng với xã hội hiện đại. Kết hợp chặt chẽ giữa pháp quyền, đạo đức và niềm tin xã hội, giữa “xây” và “chống”, giữa giáo dục thuyết phục với kỷ luật, kỷ cương và thượng tôn pháp luật; từng bước hình thành “trật tự tự thân” của xã hội, nơi người dân tự giác điều chỉnh hành vi trên cơ sở pháp luật, đạo đức, văn hoá, trách nhiệm xã hội và khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường. **(iv)** Bảo đảm an ninh con người là mục tiêu, yêu cầu xuyên suốt của quá trình phát triển, thể hiện bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa. Mọi chủ trương, chính sách phải hướng tới bảo vệ con người, bảo đảm để mọi người dân được sống trong môi trường an toàn, khoẻ mạnh, hạnh phúc, nhân văn, có cơ hội phát triển và thụ hưởng công bằng thành quả phát triển; bảo đảm an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau. **(v)** Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược gắn với nâng cao năng lực quản trị quốc gia. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và phương thức quản trị xã hội theo hướng chuyển mạnh từ “quản lý xã hội” sang “quản trị và kiến tạo xã hội”; lấy người dân là trung tâm, văn hóa là nền tảng, pháp luật là trụ cột, kỷ cương là sức mạnh, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực, niềm tin xã hội là thước đo và hạnh phúc của Nhân dân là mục tiêu cao nhất.

3. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp

Nghị quyết Chiến lược An ninh quốc gia xác định mục tiêu tổng quát, so với mục tiêu tổng quát xác định trong Chiến lược bảo vệ an ninh

quốc gia trước đây, có bước phát triển mới. Bên cạnh tiếp tục xác định mục tiêu không thay đổi về “*Bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, bảo vệ và bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; bảo vệ nền văn hoá, uy tín, vị thế quốc tế của đất nước; bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia; ngăn ngừa, đẩy lùi từ sớm các nhân tố gây mất ổn định chính trị từ bên trong; đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, giữ vững ổn định chính trị, xã hội*”, Nghị quyết lần này bổ sung các nội hàm mới trong mục tiêu tổng quát về “*tạo nền tảng thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, các mục tiêu và chủ trương chiến lược của Đảng; bảo vệ an ninh con người, an ninh chế độ, an ninh thể chế, an ninh trên các lĩnh vực, không gian; ngăn ngừa, đẩy lùi từ sớm các nhân tố gây mất ổn định chính trị từ không gian mạng, không gian vũ trụ, không gian tầm thấp, không gian biển và đại dương; chủ động ứng phó với các mối đe dọa tổng hợp, vấn đề an ninh phi truyền thống, hình thái xâm phạm an ninh mới; đẩy lùi nguy cơ khủng hoảng, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển, củng cố niềm tin xã hội, gia tăng đóng góp duy trì hòa bình ở khu vực và thế giới*”.

Đồng thời, xác định 07 mục tiêu cụ thể phải đạt được trong bối cảnh xuất hiện nhiều thách thức chưa có tiền lệ và yêu cầu bảo vệ an ninh ở cấp độ mới cao hơn đó là: **(i)** Bảo vệ, củng cố vững chắc nền tảng tư tưởng, vai trò, vị trí hạt nhân lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng, sự vững mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa. Bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn lãnh tụ, yếu nhân; tăng cường bảo vệ cán bộ cấp chiến lược, đội ngũ tinh hoa, nhất là trong lĩnh vực kinh tế, khoa học, công nghệ. **(ii)** Tổ chức bảo vệ an ninh trên mọi lĩnh vực phát triển, trên các không gian mới theo nguyên tắc “phát triển đến đâu, an ninh đến đó”. Tăng cường bảo vệ lợi ích chính đáng của tổ chức, cá nhân Việt Nam ở nước ngoài. **(iii)** Triển khai đối ngoại và hội nhập quốc tế về an ninh tầm cao mới. **(iv)** Xây dựng nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân hiện đại, đa tầng, liên hoàn, toàn diện trên các không gian, lĩnh vực trên nền tảng thể trận lòng dân vững chắc, gắn kết chặt chẽ với nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân. Phát huy lòng yêu nước trở thành nguồn lực củng cố đồng thuận xã hội, hỗ trợ bảo vệ chế độ và phát triển đất nước. **(v)** Tăng cường năng lực bảo vệ an ninh đủ sức ứng phó với mọi thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, các tình huống khủng hoảng, các mối đe dọa tổng hợp và các hình thái xâm phạm an ninh mới. Tự chủ chiến lược về an ninh, xây dựng công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh tự chủ, tự lực, tự cường, lưỡng dụng, hiện đại. **(vi)** Đến năm 2030, hoàn thành cải cách quản trị quốc gia hiện đại, lấy người dân làm trung tâm. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ

chế bảo đảm an ninh quốc gia, hệ thống giám sát rủi ro và cảnh báo sớm về an ninh; xây dựng lực lượng Công an nhân dân và lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; hoàn thành chuyển đổi mật mã kháng lượng tử cho hạ tầng số trọng yếu; xây dựng mạng chủ quyền quốc gia; bảo vệ mạng lưới truyền thông, hệ thống dữ liệu bằng mật mã kháng lượng tử. **(vii)** Đến năm 2045, phát triển toàn diện năng lực của hệ thống an ninh quốc gia; an ninh quốc gia được bảo vệ vững chắc từ sớm, từ xa trên mọi lĩnh vực, không gian, trở thành nguồn lực, động lực quan trọng của phát triển; bảo vệ an ninh con người thuộc nhóm dẫn đầu của khu vực và thế giới, tạo nền tảng xây dựng thành công xã hội xã hội chủ nghĩa. Công an nhân dân là lực lượng nòng cốt, cùng với các lực lượng khác đủ năng lực phòng ngừa, đẩy lùi, giải quyết mọi nguy cơ, thách thức đối với an ninh, ứng phó với các tình huống khủng hoảng, các mối đe dọa tổng hợp, các hình thái xâm phạm an ninh mới, khẳng định vị thế, vai trò quan trọng trong duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu xác định, Nghị quyết đề ra 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đó là “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia trong kỷ nguyên mới”; “Nâng cao năng lực dự báo chiến lược; chủ động đẩy lùi nguy cơ, thách thức, bảo vệ an ninh từ sớm, từ xa”; “Chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các yếu tố tiềm ẩn phức tạp về an ninh, trật tự ngay từ cơ sở, trên các lĩnh vực, địa bàn”; “Bảo vệ vững chắc an ninh kinh tế, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, tạo đột phá trong bảo vệ an ninh môi trường, chủ động ngăn ngừa khủng hoảng kinh tế, ứng phó với chiến tranh thương mại”; “Triển khai đối ngoại và hội nhập quốc tế về an ninh tầm cao mới, góp phần tạo thế và lực cho xây dựng và phát triển đất nước”; “Nâng cao năng lực bảo vệ an ninh quốc gia đủ sức ứng phó với mọi vấn đề an ninh truyền thống và phi truyền thống”. Đồng thời lần đầu tiên xác định các nhóm nhiệm vụ về “Bảo vệ vững chắc an ninh chế độ, an ninh thể chế, không để xảy ra bị động, bất ngờ trong mọi tình huống”, “Bảo đảm an ninh các không gian, lĩnh vực mới nổi; chủ động ứng phó với các hình thái xâm phạm an ninh mới, các tình huống khủng hoảng”, “Nâng cao hiệu quả bảo đảm an ninh con người, phát huy sức mạnh lòng dân thật sự trở thành trụ cột của Chiến lược An ninh quốc gia”, chính thức xác lập lộ trình bảo đảm an ninh con người toàn diện.

Nghị quyết về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển xác định mục tiêu tổng quát, đó là: “Xây dựng xã hội Việt Nam kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Pháp luật, kỷ cương và các chuẩn mực xã hội được tôn trọng, bảo vệ, thực thi nghiêm minh; an ninh con người được bảo đảm toàn diện; kinh tế phát triển nhanh, bền vững, hiện đại, gắn kết hài hòa với phát triển toàn diện văn hóa và con người trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn

mục con người và chuẩn mực xã hội Việt Nam. Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển trên nền tảng dữ liệu, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát triển hệ thống an sinh xã hội bao trùm, đa tầng, hiện đại, bền vững; bảo đảm mọi người dân được sống an toàn, lành mạnh, nhân văn, có cơ hội phát triển toàn diện và được thụ hưởng công bằng mọi thành quả phát triển. Nâng cao chất lượng sống, chỉ số hạnh phúc, mức độ hài lòng và niềm tin của Nhân dân; từng bước hình thành “trật tự tự thân” của xã hội; tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh, bền vững đất nước, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”. Xác định **mục tiêu đến năm 2030** “cơ bản tạo lập được nền tảng của xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển” với **06** chỉ tiêu cụ thể, nhằm đạt **mục tiêu đến năm 2045** “Xây dựng thành công xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Pháp luật, đạo đức, văn hóa, trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng trở thành nền tảng điều chỉnh hành vi của mọi người dân; “trật tự tự thân” của xã hội được hình thành vững chắc. An ninh con người được bảo đảm toàn diện; an sinh xã hội bao trùm, đa tầng, hiện đại, bền vững. Mọi người dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc và được thụ hưởng công bằng mọi thành quả phát triển. Chất lượng sống, chỉ số hạnh phúc, chỉ số phát triển con người và trình độ quản trị xã hội thuộc nhóm các quốc gia tiên tiến trên thế giới”.

Trong đó **06** chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030, đó là: **(i)** Cơ bản hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật; ban hành Bộ tiêu chí xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển và các bộ chỉ số về quản trị xã hội hiện đại, an ninh con người, an sinh xã hội, chất lượng sống, hạnh phúc xã hội và niềm tin xã hội. Văn hóa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong xã hội; xây dựng và thực hành văn hóa Đảng, văn hóa công vụ trong 100% cán bộ, đảng viên. **(ii)** Kéo giảm bền vững tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, tai nạn và các rủi ro xã hội; phần đầu hằng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội, đến năm 2030 đạt ít nhất 50% số địa bàn cấp xã và 20% địa bàn cấp tỉnh không có ma túy. **(iii)** Hoàn thành xây dựng Chính phủ số; Việt Nam thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN và 50 nước dẫn đầu thế giới về Chính phủ điện tử và Chính phủ số và nhóm 15 quốc gia dẫn đầu thế giới về Chỉ số an ninh mạng toàn cầu. Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt giá trị trung bình cả nước trên 88%. **(iv)** Bảo đảm đủ lớp, đủ trường, đủ giáo viên, đủ sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu học tập của mọi lứa tuổi; ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương; 100% người dân được khám sức khỏe hằng năm, hướng tới cơ bản miễn viện phí toàn dân; tỷ lệ thất nghiệp chung dưới 3%; 90% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả; trên 95% hộ gia đình là "Gia đình văn hóa", trên 90% tổ dân phố, thôn đạt danh hiệu văn hóa, bảo đảm thực chất. **(v)** Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt

khoảng 0,8; tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó thời gian sống khoẻ mạnh đạt tối thiểu 68 năm. Chỉ số chênh lệch thu nhập dưới mức 0,38. Lượng phát thải khí nhà kính giảm 8 - 9%; tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt khoảng 98 - 100%. Phần đầu thuộc nhóm 40 quốc gia có chỉ số hạnh phúc cao nhất. **(vi)** Các khu vực đô thị, nông thôn, nhất là các đô thị lớn và địa bàn trọng điểm cơ bản khắc phục được tình trạng mất trật tự, mỹ quan đô thị, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và ngập úng. Hình thành các địa phương kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

Nghị quyết xác định **08** nhóm nhiệm vụ, giải pháp, gồm: **(1)** Nâng cao nhận thức, thống nhất tư duy và hành động về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển; **(2)** Xây dựng văn hoá thượng tôn pháp luật và kỷ cương xã hội; **(3)** Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới là chủ thể, nguồn lực và động lực của xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; **(4)** Xây dựng và phát huy hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người và chuẩn mực xã hội Việt Nam thời kỳ mới; **(5)** Đột phá xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở; **(6)** Đột phá về bảo đảm an ninh con người toàn diện và xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh; **(7)** Phát triển kinh tế nhanh, bền vững gắn với tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sống của Nhân dân; **(8)** Tăng cường hội nhập quốc tế và huy động nguồn lực cho xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển. Đồng thời xác định **03 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đột phá** tập trung thực hiện tạo nền tảng, động lực và lan tỏa, gồm: **(1)** Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, văn hóa Đảng, văn hóa công vụ và kỷ cương xã hội; **(2)** Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới; **(3)** Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở.

So với các nghị quyết mà Đảng ta đã ban hành, Nghị quyết xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển có những điểm mới cốt lõi, đó là: (i) Lần đầu tiên Trung ương ban hành một nghị quyết chuyên đề toàn diện, xác lập tầm nhìn chiến lược về xây dựng xã hội trong kỷ nguyên mới của đất nước, khẳng định xây dựng xã hội không chỉ là kết quả của phát triển kinh tế mà là một trụ cột quan trọng trong mô hình phát triển đất nước; nhấn mạnh phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, con người, tiến bộ và công bằng xã hội; giữa tăng trưởng vật chất với nâng cao chất lượng sống, hạnh phúc và niềm tin của Nhân dân. **(ii)** Đặt con người ở vị trí trung tâm và an ninh con người là mục tiêu, yêu cầu xuyên suốt của quá trình phát triển. Nhấn mạnh trọng tâm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện; xây dựng văn hóa Đảng, văn hóa công vụ, văn hóa công dân, văn hóa doanh nghiệp và văn hóa số, tạo nền tảng tinh thần vững chắc cho phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. **(iii)** Xác định xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại chủ động, thông minh, có năng lực dự báo, cảnh báo

sớm và quản trị rủi ro xã hội là một đột phá chiến lược. Chuyển mạnh từ tư duy “quản lý xã hội” sang “quản trị và kiến tạo xã hội”; lấy dữ liệu làm nền tảng, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực, chuyển đổi số làm phương thức chủ yếu và người dân là trung tâm. (iv) Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật và từng bước hình thành “trật tự tự thân” của xã hội. Không chỉ duy trì trật tự xã hội bằng các công cụ quản lý nhà nước mà hướng tới xây dựng xã hội mà mỗi người dân tự giác tuân thủ pháp luật, chuẩn mực đạo đức, văn hoá, trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến cho đất nước. (v) Đổi mới cách tiếp cận đánh giá sự phát triển của đất nước. Bên cạnh các chỉ tiêu kinh tế, Nghị quyết xác lập hệ thống chỉ số phản ánh chất lượng phát triển xã hội, lấy chất lượng sống, chỉ số hạnh phúc, mức độ hài lòng và niềm tin của Nhân dân làm thước đo quan trọng phản ánh hiệu quả quản trị, phát triển đất nước.

Song song với 02 Nghị quyết, Bộ Chính trị đã ban hành 02 Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết lần lượt với 79 và 59 nhiệm vụ cụ thể, đột phá trên các lĩnh vực theo phương châm 6 rõ “Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền và rõ kết quả” để tổ chức triển khai.

4. Những yêu cầu đặt ra đối với toàn hệ thống chính trị

Kính thưa các đồng chí và quý vị đại biểu,

02 Nghị quyết đã xác định rõ quan điểm, mục tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, Bộ Chính trị đã có các kế hoạch cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nghị quyết. Để sớm đưa nội dung các Nghị quyết vào thực tiễn cuộc sống, phụ thuộc rất lớn vào quyết tâm chính trị và hiệu quả tổ chức thực hiện.

Đối với Đảng ủy Quốc hội, cần khẩn trương thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương; rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường giám sát việc thực hiện theo quy định.

Đối với Đảng ủy Chính phủ, các đảng ủy trực thuộc Trung ương, các bộ, ngành, địa phương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan liên quan, cần khẩn trương cụ thể hóa Nghị quyết thành chương trình, kế hoạch hành động với lộ trình, nhiệm vụ và trách nhiệm rõ ràng; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát để bảo đảm Nghị quyết được triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tạo sự thống nhất về nhận thức và đồng thuận trong toàn xã hội thực hiện các Nghị quyết và chính sách, pháp luật về an ninh quốc gia, xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển.

Kính thưa đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm,

Kính thưa các đồng chí và quý vị đại biểu,

Nghị quyết Chiến lược An ninh quốc gia và Nghị quyết về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển xác lập tầm nhìn mới của Đảng ta, đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính đột phá để bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia trong mọi tình huống, trên mọi lĩnh vực, không gian, xây dựng xã hội thật sự vì con người, vì nâng cao mọi mặt đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, là nguồn lực, động lực mới và nền tảng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

Chúng tôi tin tưởng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, với sự chỉ đạo quyết liệt của Quốc hội, Chính phủ, sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, địa phương, 02 Nghị quyết sẽ nhanh chóng đi vào cuộc sống, sớm hoàn thành các mục tiêu Trung ương đã đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí!